

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Việt Trì, ngày 11 tháng 3 năm 2024

Số: 57/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987

Bị đơn: Chị Vi Thị Đ, sinh năm 1990

Đều ĐKKHKT tại: Khu A, xã K, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Vi Thị Đ.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Vi Thị Đ đều xác nhận vợ chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Thu H, sinh ngày 07/10/2013 và cháu Nguyễn Thu T, sinh ngày 07/10/2013. Hai bên thỏa thuận chị Đ được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên là cháu Nguyễn Thu H và cháu Nguyễn Thu T. Anh T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Đ mỗi cháu là 1.000.000đ (Một triệu đồng)/1 tháng, tổng 02 cháu là 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/1 tháng, kể từ tháng 03/2024 đến khi các con chung thành niên và có khả năng lao động. Phương thức cấp dưỡng hàng tháng.

Không bên nào được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung.

* Về tài sản chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Vi Thị Đ xác nhận vợ không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

* Về vay nợ chung, về công sức đóng góp gia đình: Anh Nguyễn Văn T và chị Vi Thị Đ đều xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: Anh Nguyễn Văn T xin tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận anh T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0005880 ngày 28 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố Việt Trì;
- Chi cục THADS thành phố Việt Trì;
- UBND xã K, tp. Việt Trì,
- tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Bình Phương

